|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  **SỞ TÀI CHÍNH** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025* |

**BÁO CÁO THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH QUY ĐỊNH MỨC CHI ĐẢM BẢO CHO VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ**

**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung chi phí theo quy định tại Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính Phủ** | **Đề xuất mức chi** | **Thuyết minh cơ sở đề xuất mức chi** | **Mức chi theo Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 01/12/2024 của UBND tỉnh Kon Tum cũ** | **Mức chi theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ** |
| **I** | **Nội dung chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo khoản 4 điều 27 Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính Phủ** | | | | |
| 1 | Chi tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tiếp nhận ý kiến, tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất thực hiện dự án. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 2.1 | Chi điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất và xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi gồm: Phát tờ khai, hướng dẫn người có đất, chủ sở hữu tài sản kê khai; trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (nếu có) của từng người có đất thu hồi làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại; kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng chủ sở hữu tài sản; kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác, chi phí đăng báo và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 2.2 | - Đối với nội dung chi: *“trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (nếu có) của từng người có đất thu hồi làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại; chi phí đăng báo và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình”,* Sở Tài chính đề xuất chi theo nhu cầu thực tế đẩm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Chi theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Sở Tài chính đề xuất theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thống nhất sau khi hai tỉnh sáp nhập và phù hợp với Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ; Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 01/12/2024 của UBND tỉnh Kon Tum cũ. | - Riêng nội dung chi: *trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (nếu có) của từng người có đất thu hồi làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại; chi phí đăng báo và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình* ***được quy định chi theo nhu cầu thực tế đẩm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ***. | - Riêng nội dung chi: *trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng* ***chưa được quy định mức chi*** và nội dung chi: *chi phí đăng báo và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình* ***được quy định mức chi thực hiện theo các quy định của pháp luật khác có liên quan.*** |
| 3 | Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán, xác định mức bồi thường, hỗ trợ đến khâu phê duyệt phương án, thông báo công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 4 | Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 5 | Chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 6 | Chi thuê nhà làm việc, thuê và mua sắm máy móc, thiết bị để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường và cơ quan thẩm định. | Thông qua Hợp đồng được ký giữa Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và đơn vị cung ứng dịch vụ đảm bảo theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp... | - Để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất kế thừa mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ. | Các khoản chi được tính theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Thông qua Hợp đồng được ký giữa Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và đơn vị cung ứng dịch vụ đảm bảo theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp... |
| 7 | Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc (bưu chính, điện thoại), xăng xe. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. | - Sở Tài chính đề xuất theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thống nhất sau khi hai tỉnh sáp nhập và phù hợp với Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ; Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 01/12/2024 của UBND tỉnh Kon Tum cũ. | Các khoản chi được tính theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. |
| 8 | Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có). Việc thuê nhân công do người đứng đầu đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định, quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ được thực hiện khi đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không có đủ nhân sự để thực hiện và không được thực hiện nhiệm vụ trùng lắp với nhân sự của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. | Việc thuê nhân công do người đứng đầu đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định, quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ được thực hiện khi đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không có đủ nhân sự để thực hiện và không được thực hiện nhiệm vụ trùng lắp với nhân sự của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. | - Để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất kế thừa mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ. | 300.000 đồng/người/ngày | Việc thuê nhân công do người đứng đầu đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định, quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ được thực hiện khi đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không có đủ nhân sự để thực hiện và không được thực hiện nhiệm vụ trùng lắp với nhân sự của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. |
| 9 | Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. | - Sở Tài chính đề xuất theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thống nhất sau khi hai tỉnh sáp nhập và phù hợp với Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ; Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 01/12/2024 của UBND tỉnh Kon Tum cũ. | Các khoản chi được tính theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. |
| **II** | **Nội dung chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất theo khoản 5 điều 27 Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính Phủ** | | | | |
| 1 | Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 2 | Chi mua nguyên liệu, nhiên liệu, thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, y tế, phòng chống cháy nổ, các thiết bị, phương tiện cần thiết khác phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. | - Sở Tài chính đề xuất theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thống nhất sau khi hai tỉnh sáp nhập và phù hợp với Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ; Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 01/12/2024 của UBND tỉnh Kon Tum cũ. | Các khoản chi được tính theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. |
| 3 | Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 4 | Chi phí niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế, chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. | - Sở Tài chính đề xuất theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thống nhất sau khi hai tỉnh sáp nhập và phù hợp với Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ; Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 01/12/2024 của UBND tỉnh Kon Tum cũ. | Các khoản chi được tính theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. |
| 5 | Chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | Các khoản chi được tính theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 6 | Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng. | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến tại là 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*.  - Tham khảo đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Quảng Ngãi (cũ) theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 (huyện Lý Sơn) là 286.700 đồng/người/ngày; đơn giá nhân công xây dựng tại địa bàn Kon Tum (cũ) theo Công văn số 89/SXD-HĐXD ngày 10/01/2025 của Sở Xây dựng, lấy mức trung bình của nhóm 1 tương đương mức nhân công bậc 3,5/7 thuộc Khu vực 4 thuộc các huyện còn lại là 245.500 đồng/người/ngày.  Do đó, để đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi mới. Sở Tài chính đề xuất mức chi 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. Mức chi này tương đồng với mức chi tại Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến là 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. | 200.000 đồng/người/ngày | - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án theo tuyến: 300.000 đồng/người/ngày *(150.000 (đồng/người/buổi)*;  - Mức chi đối với dự án, tiểu dự án không theo tuyến: 250.000 đồng/người/ngày *(125.000 đồng/người/buổi)*. |
| 7 | Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. | - Sở Tài chính đề xuất theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thống nhất sau khi hai tỉnh sáp nhập và phù hợp với Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cũ; Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 01/12/2024 của UBND tỉnh Kon Tum cũ. | Các khoản chi được tính theo nhu cầu thực tế đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm từng dự án, xác định trên cơ sở chứng từ thanh toán hợp pháp, hợp lệ. | Chi theo thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. |